

# Chương XI

# Bố trí công trình

# § 12-1 Khái niệm về bố trí công trình

## 1. Đặc điểm của bố trí công trình

- Bố trí các điểm chính hoặc trục của công trình đã thiết kế
- Quá trình làm ngược lại với quá trình đo vẽ bản đồ
- Độ chính xác của bố trí công trình cao hơn việc đo vẽ công trình.

## 2. Trình tự bố trí

- Bố trí lưới không chế trắc địa
- Bố trí các trục chính của công trình
- Bố trí các điểm chi tiết đặc trưng của công trình

### 3. Điều kiện bố trí

#### Điều kiện 1:

- Bản vẽ thiết kế công trình trên bản đồ khu vực.
- Biết số liệu của công trình đã thiết kế trên bản đồ

#### Điều kiện 2:

Lập quan hệ hình học giữa điểm khống chế và điểm bố trí

#### Điều kiện 3

- Mốc khống chế mặt bằng, độ cao phải còn tồn tại ngoài mặt đất

### 3. Điều kiện bố trí

Khi điều kiện 3 không thoả mãn phải lập lưới khống chế mặt bằng thi công trong khu vực bố trí công trình đảm bảo điều kiện:

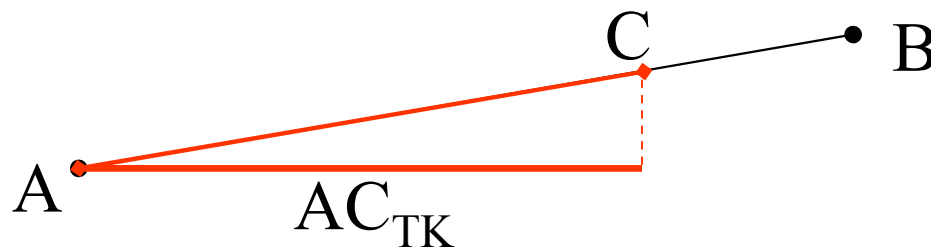
- + Nằm ngoài công trình và tạo điều kiện bố trí dễ dàng
- + Độ chính xác cao hơn lưới khống chế khi đo vẽ
- + Nên tận dụng 1 số mốc khống chế cũ còn lại trong quá trình lập bản đồ

## § 12-2 Các phương pháp bố trí cơ bản

### 1. Bố trí chiều dài theo thiết kế ra ngoài mặt đất

**Điều kiện**      Biết điểm A  
                          Hướng AB

**Bố trí:**      Chiều dài AC có hình chiếu bằng =  $AC_{TK}$

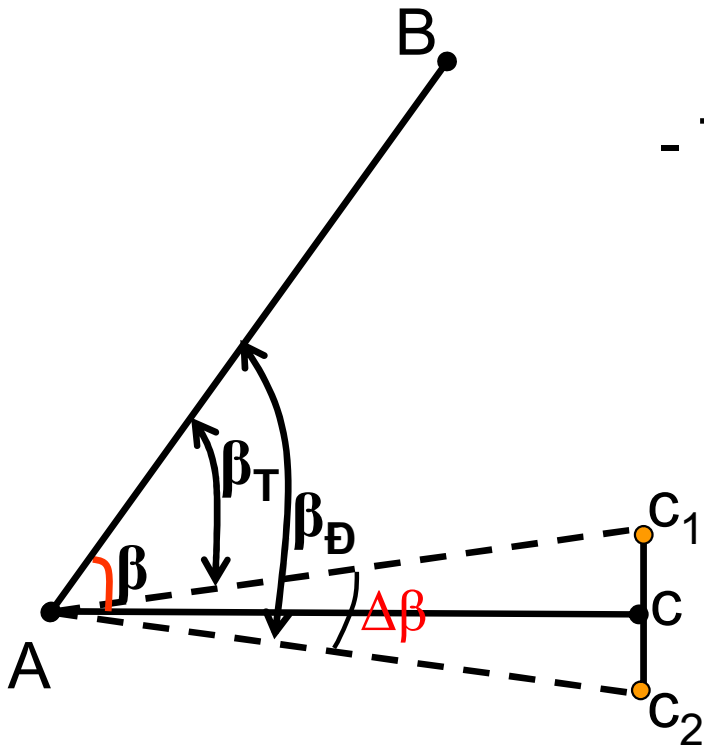


$$L_{\text{bố trí}} = L_{TK\acute{e}} + \Delta L_t + \Delta L_K + \Delta L_V$$

## 2- Bố trí góc thiết kế ra ngoài mặt đất

### a. Nếu góc cần bố trí có độ cx thấp hơn độ cx của máy

- Đặt máy kinh vĩ tại A, sào tiêu tại B lấy hướng ban đầu về B  $0^{\circ}0'00''$



- Thuận kính: tìm được  $C_1$

- Đảo kính: tìm được vị trí  $C_2$

+ Nếu  $C_1$  trùng  $C_2$  thì đó chính là điểm C

+ Nếu  $C_1$  không trùng với  $C_2$  mà hợp với nhau góc  $\Delta\beta$

## b- Góc bố trí có độ CX cao hơn độ CX của máy

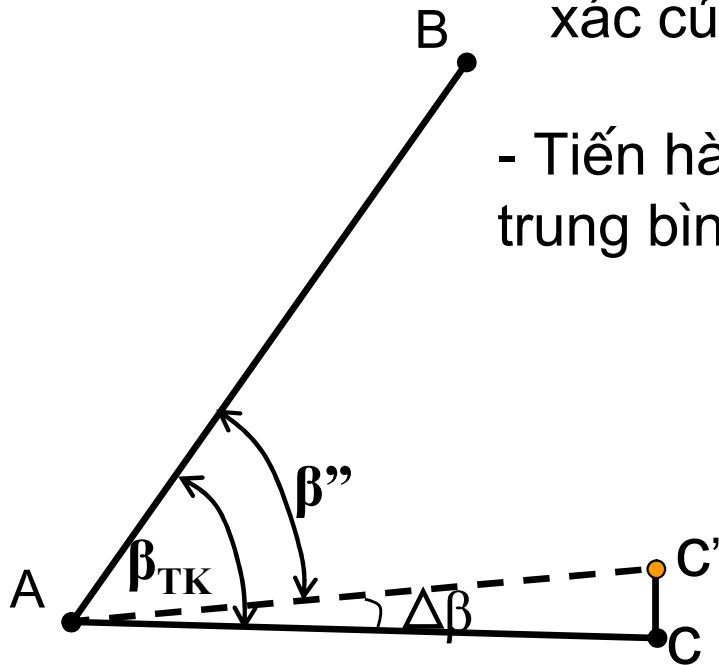
- Bố trí 1 góc sát với  $\beta_{TK}$  và tương đương với độ chính xác của máy

- Tiến hành đo lại góc bằng BAC' nhiều lần và lấy giá trị trung bình được giá trị  $\beta''$

- Kiểm tra:  $\Delta\beta = \beta'' - \beta_{TK}$

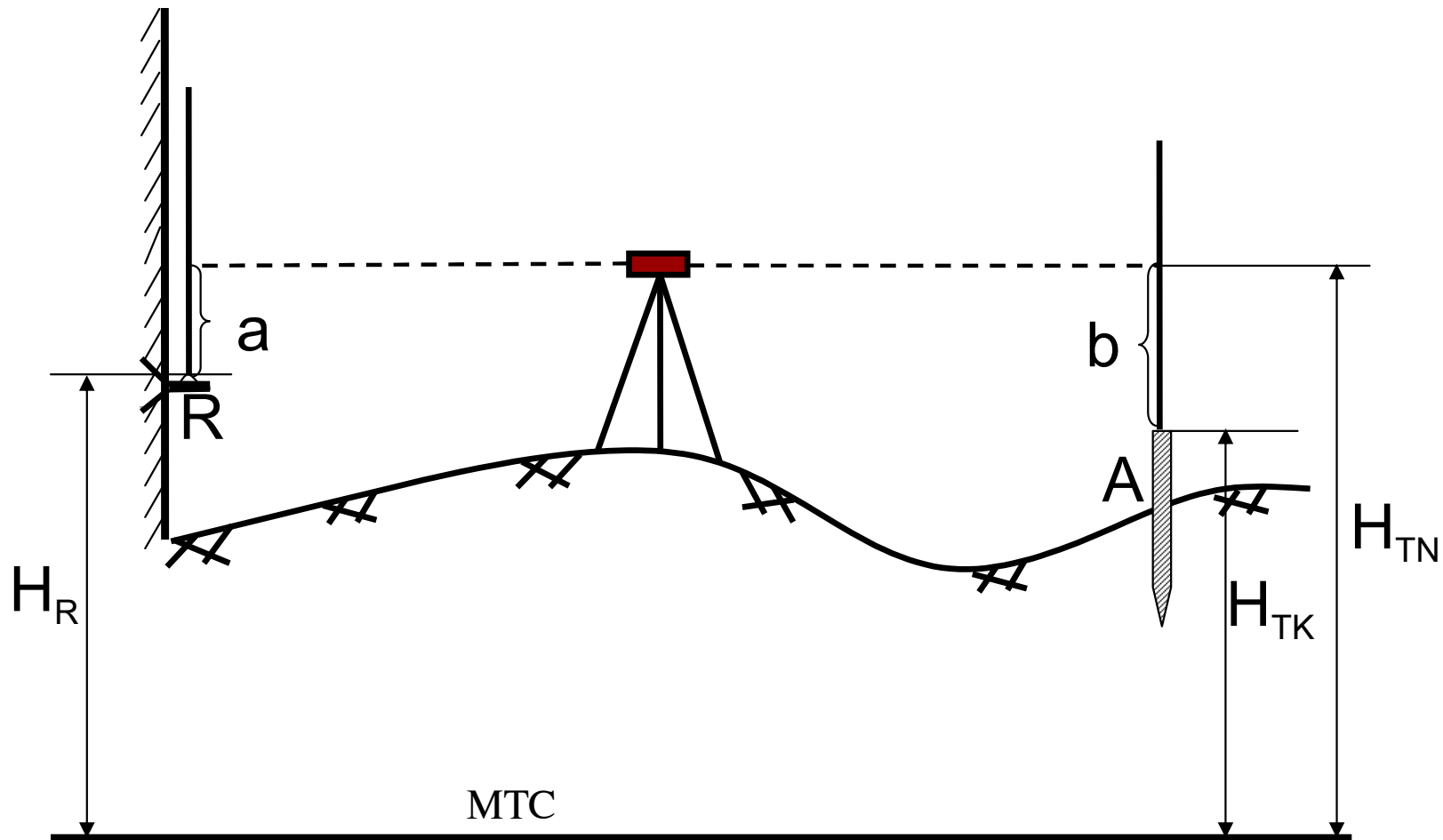
+ Nếu  $\Delta\beta < 0$  tức là  $\beta'' < \beta_{TK}$

+ Nếu  $\Delta\beta > 0$  tức là  $\beta'' > \beta_{TK}$



$$CC' = \Delta\beta \cdot AC' \frac{\pi}{180^\circ}$$

### 3- Bố trí độ cao thiết kế ra ngoài mặt đất



$H_R$  - Độ cao mốc R đã biết

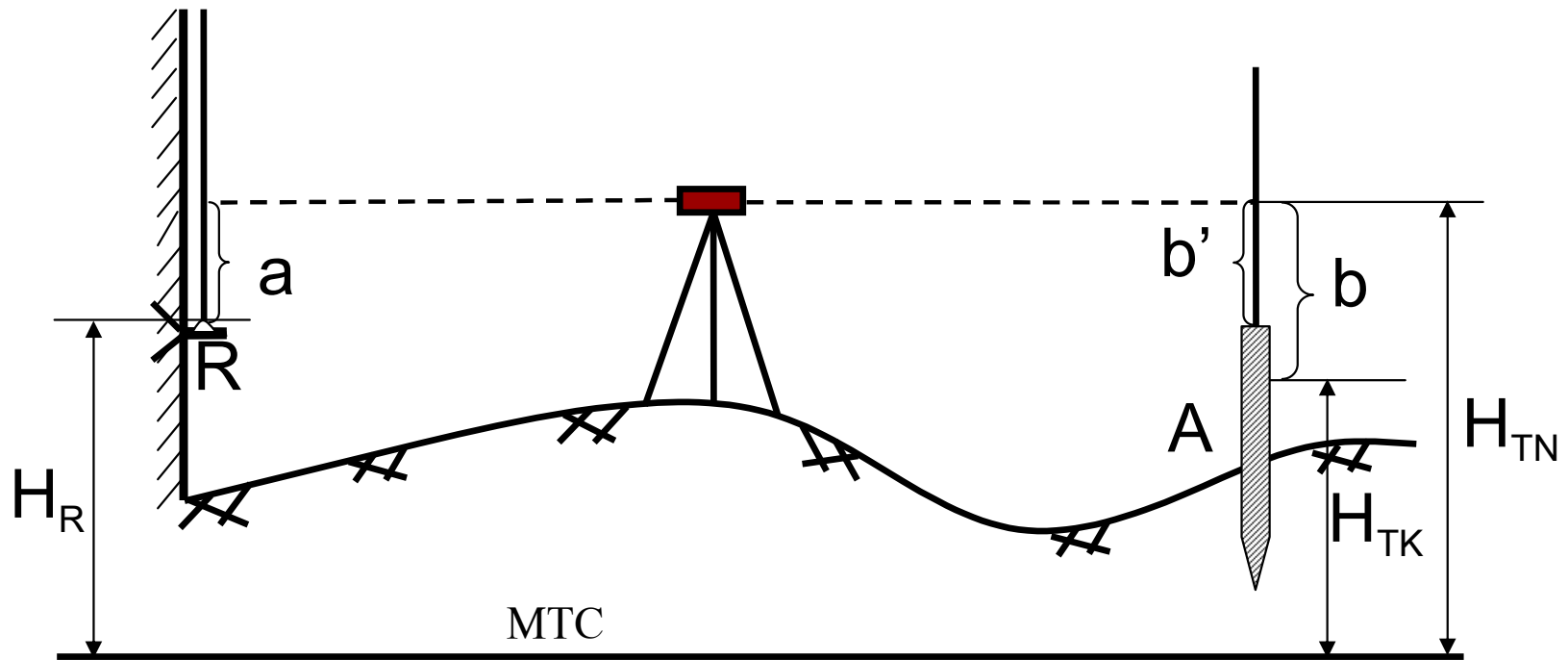
Độ cao tuyến ngắm  $H_{TN}$

$$H_{TN} = H_R + a$$

$H_{TK}$  - Độ cao cần bố trí

Số đọc mia dựng tại A

$$b = H_{TN} - H_{TK} (*)$$



- Đặt máy thủy bình ở giữa mốc thủy chuẩn R và điểm A cần bố trí độ cao,
- Quay máy đọc mia sau dựng tại mốc R đọc được giá trị a
- Đọc số đọc trên mia trước dựng tại A được giá trị b'
- Tính b theo công thức (\*), so sánh b với b'
  - + Nếu  $b' < b$  thì cọc đóng cao hơn thiết kế
  - + Nếu  $b' > b$  thì cọc đóng sâu hơn thiết kế <http://>

# § 12-3 Bố trí mặt bằng công trình

# 1. Tính toán các yếu tố để bố trí điểm chính công trình

## a. Điều kiện

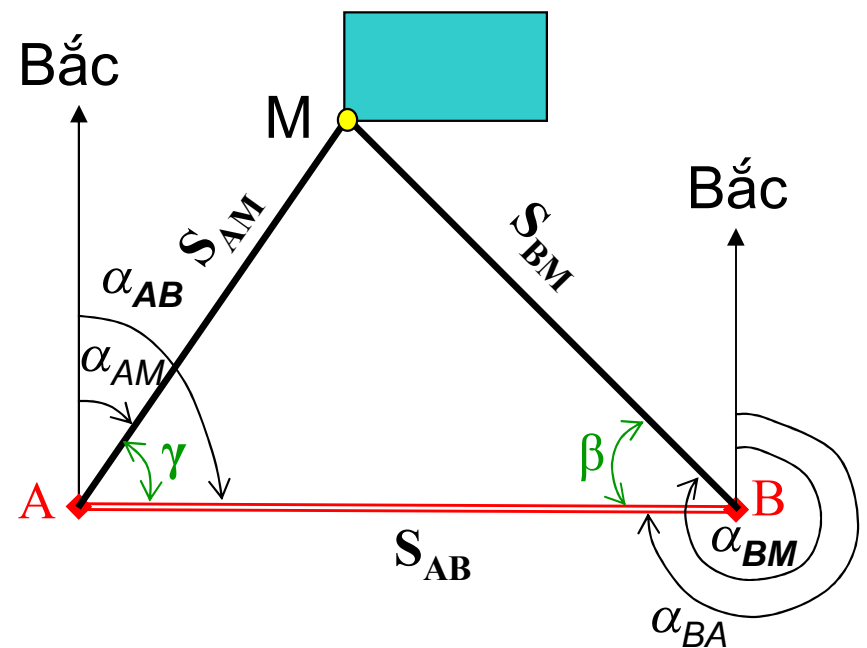
- Biết tọa độ của các điểm bố trí
- Biết X, Y của điểm khống chế mặt bằng thi công
- Mốc khống chế còn tồn tại ở mặt đất

## b. Tính toán

$$\begin{cases} A(X_A, Y_A) \\ B(X_B, Y_B) \end{cases} \longrightarrow \begin{cases} S_{AB}, \alpha_{AB} \\ S_{BA}, \alpha_{BA} \end{cases}$$

$$\begin{cases} A(X_A, Y_A) \\ M(X_M, Y_M) \end{cases} \longrightarrow \begin{cases} S_{AM}, \alpha_{AM} \end{cases}$$

$$\begin{cases} B(X_B, Y_B) \\ M(X_M, Y_M) \end{cases} \longrightarrow \begin{cases} S_{BM}, \alpha_{BM} \end{cases}$$



$$\beta = \alpha_{BM} - \alpha_{BA}$$

$$\gamma = \alpha_{AB} - \alpha_{AM}$$

## 2. Cách bố trí

### a. Phương pháp giao hội góc

#### \* Phương pháp bố trí:

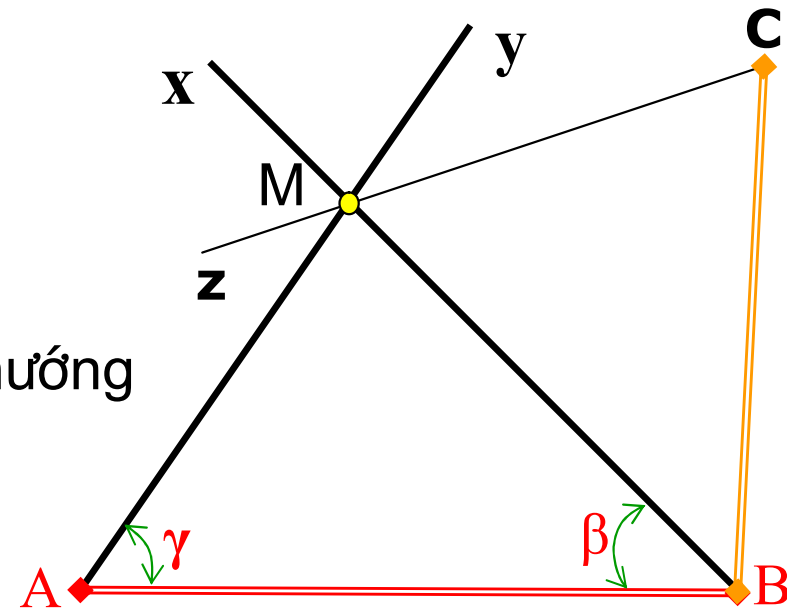
- Đặt máy kinh vĩ tại A và B, máy đặt tại A lấy hướng ban đầu về B là  $0^{\circ}00'00''$  và ngược lại

- Tại B bố trí 1 góc bằng  $\beta$  tìm được hướng Bx

- Tại A bố trí góc bằng  $360^{\circ} - \gamma$  tìm được hướng Ay.

- Giao điểm của 2 hướng ngắm trên là vị trí điểm M

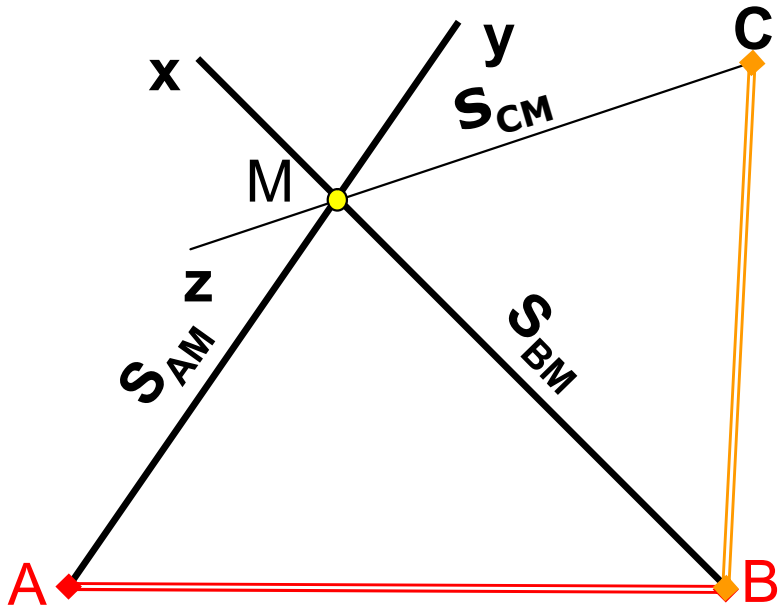
- Để kiểm tra bố trí 3 điểm không chế đo về 1 điểm.



#### \* Phạm vi áp dụng

## b. Phương pháp giao hội cạnh

$(S_{AM}, S_{BM})$



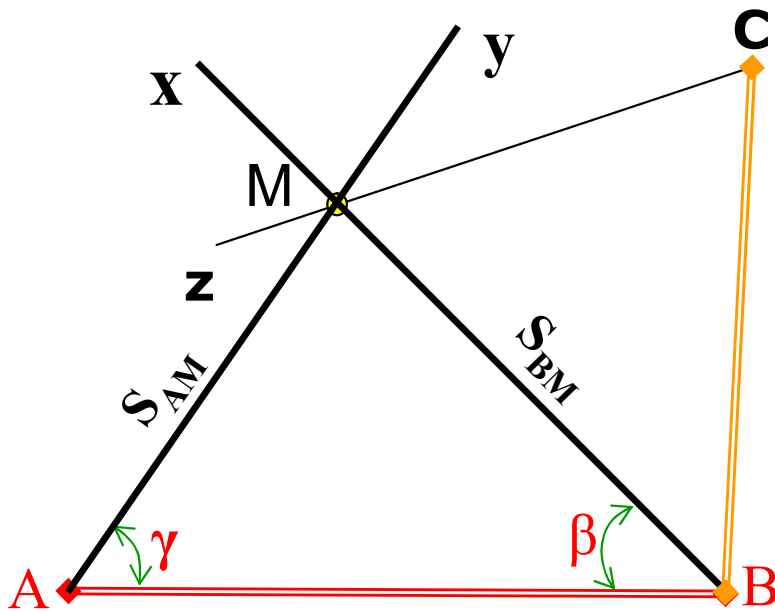
\* Phương pháp bố trí

- Dùng 2 thước thép có độ dài lớn hơn độ dài cần bố trí. 1 thước đặt đầu 0 tại A, 1 thước đặt đầu 0 tại B
- Cho 2 thước giao nhau, đồng thời dựa vào tọa độ của điểm M, hoặc vị trí của nó trên bản vẽ để xác định vị trí đúng của điểm M

\*Phạm vi áp dụng

### 3. Phương pháp tọa độ cực

$(S_{AM}, \gamma)$  hoặc  $(S_{BM}, \beta)$



\* **Phương pháp bố trí**

- Đặt sào tiêu tại B, máy kinh vĩ ở A quay máy về B lấy hướng ban đầu là  $0^{\circ}00'00''$ .
- Bố trí 1 hướng hợp với hướng ban đầu 1 góc  $360^{\circ} - \gamma$ , trên hướng này dùng thước thép bố trí 1 độ dài bằng  $S_{AM}$  sẽ xác định được điểm M

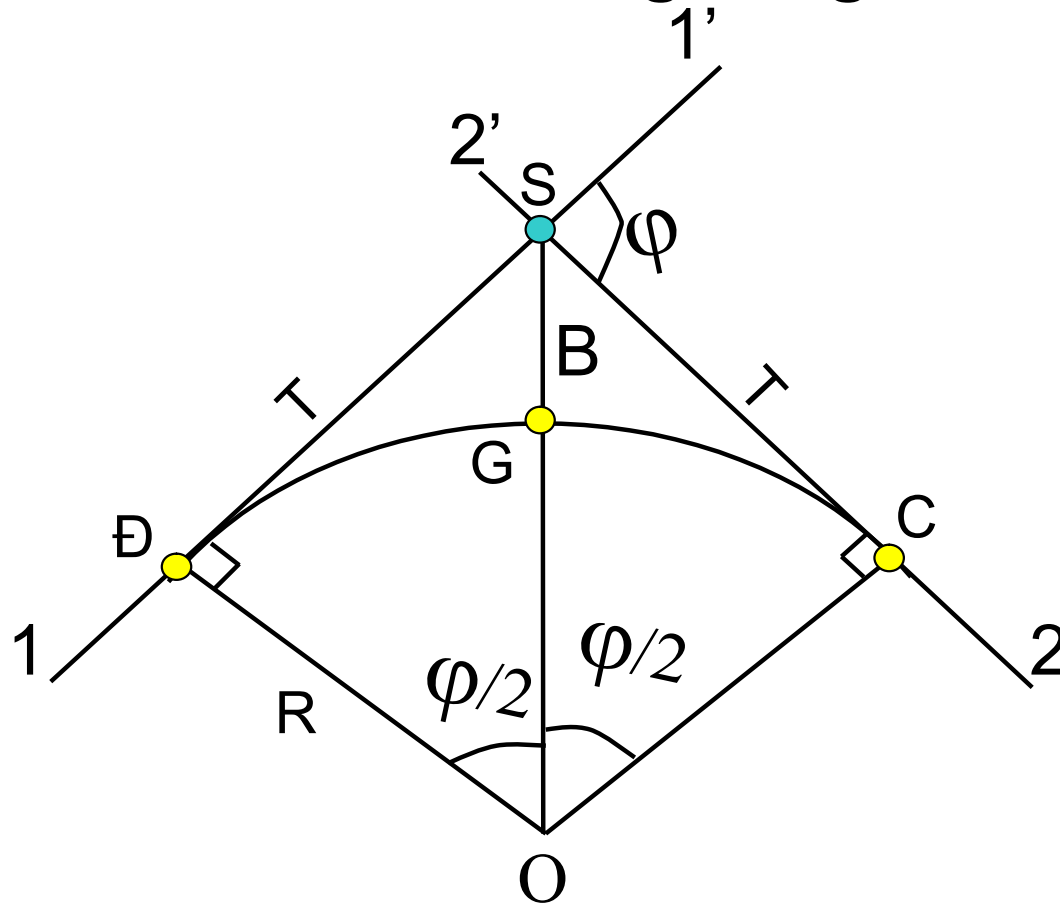
\* **Điều kiện áp dụng**

# Bảng tính các yếu tố bố trí công trình

Hướng	$\Delta X$	$\Delta Y$	S	$\alpha$	Góc kẹp
AM					$\gamma =$
BM					
AB					
BA					$\beta =$

# § 11-4 Bố trí đường cong công trình

# 1- Bố trí các điểm chính đường cong



$DS = SC = T$     Độ dài tiếp tuyến

$\widehat{DGC} = K$     Chiều dài đường cong

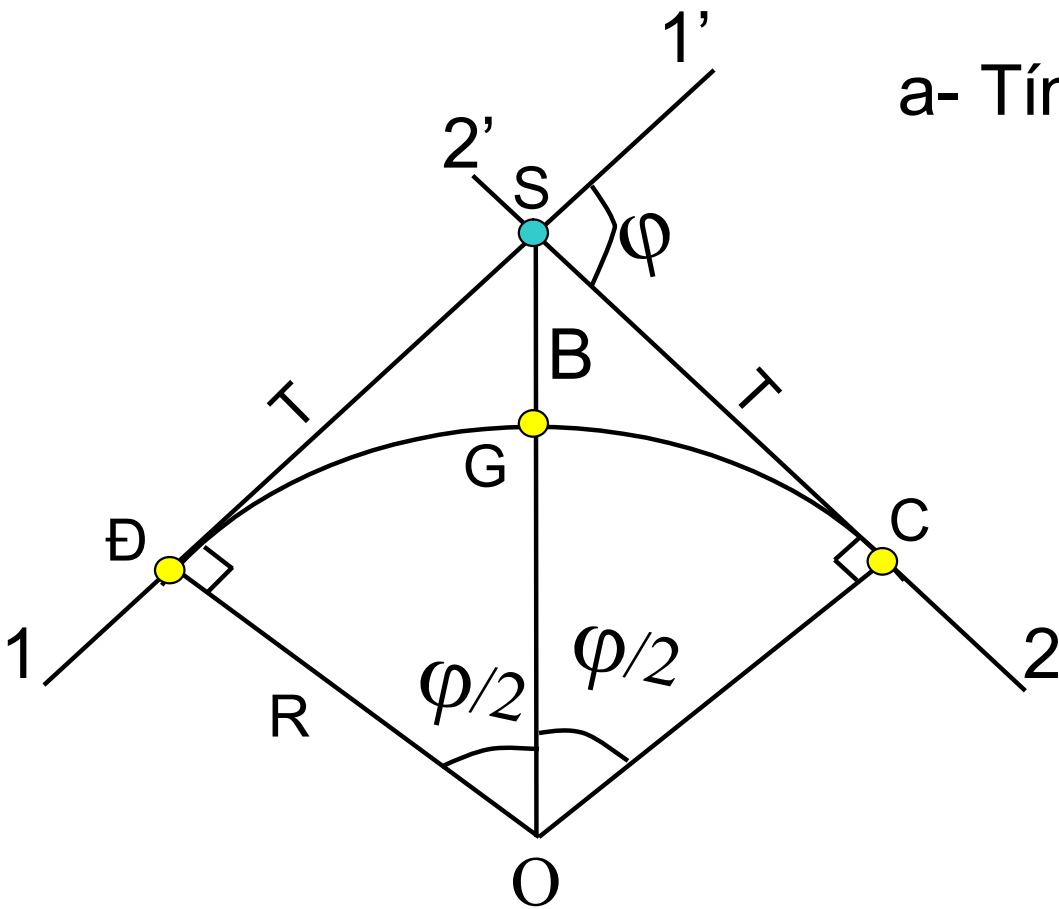
$SO - GO = B$     Độ dài phân giác

$2T - K = Đ$     Độ dài kiểm tra

φ: Góc gãy

R: Bán kính cong

a- Tính toán các yếu tố đường cong

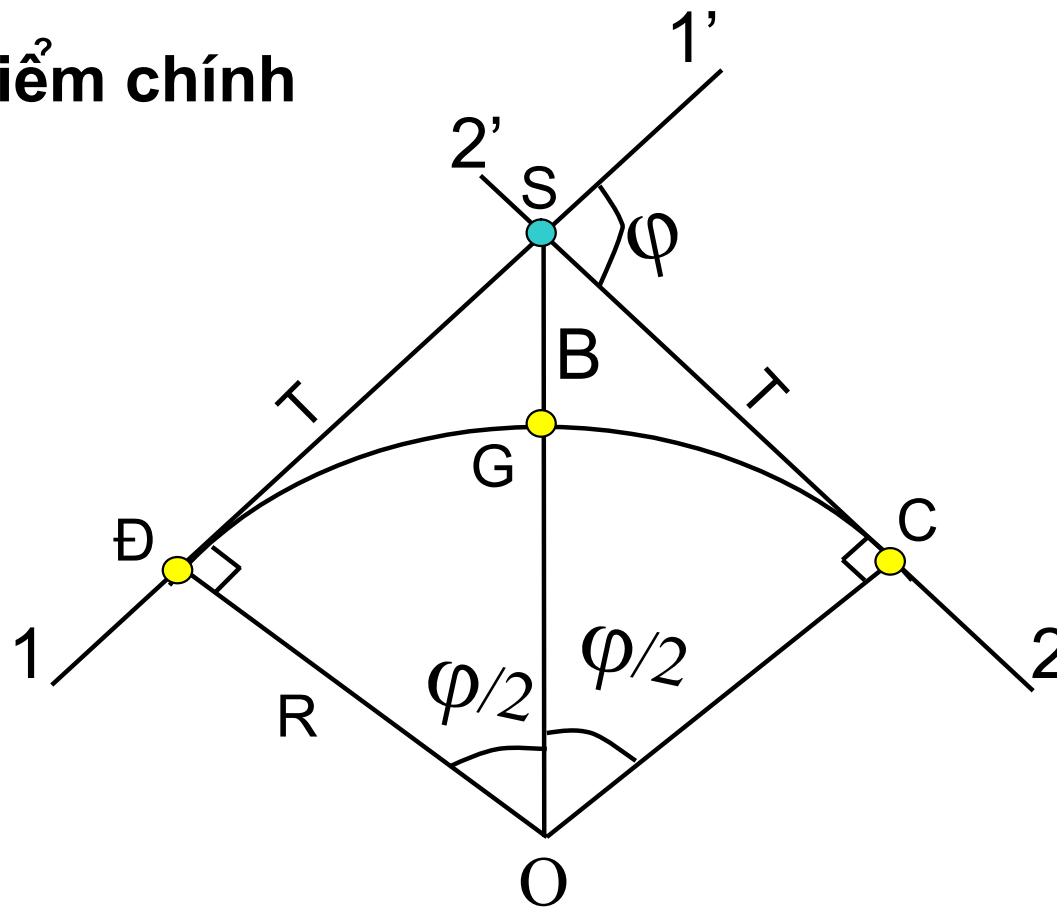


$$T = R \operatorname{tg} \frac{\varphi}{2}$$

$$K = R \frac{\pi \varphi}{180^\circ}$$

$$B = SO - GO = \frac{R}{\cos \varphi/2} - R = R \left( \frac{1 - \cos \varphi/2}{\cos \varphi/2} \right)$$

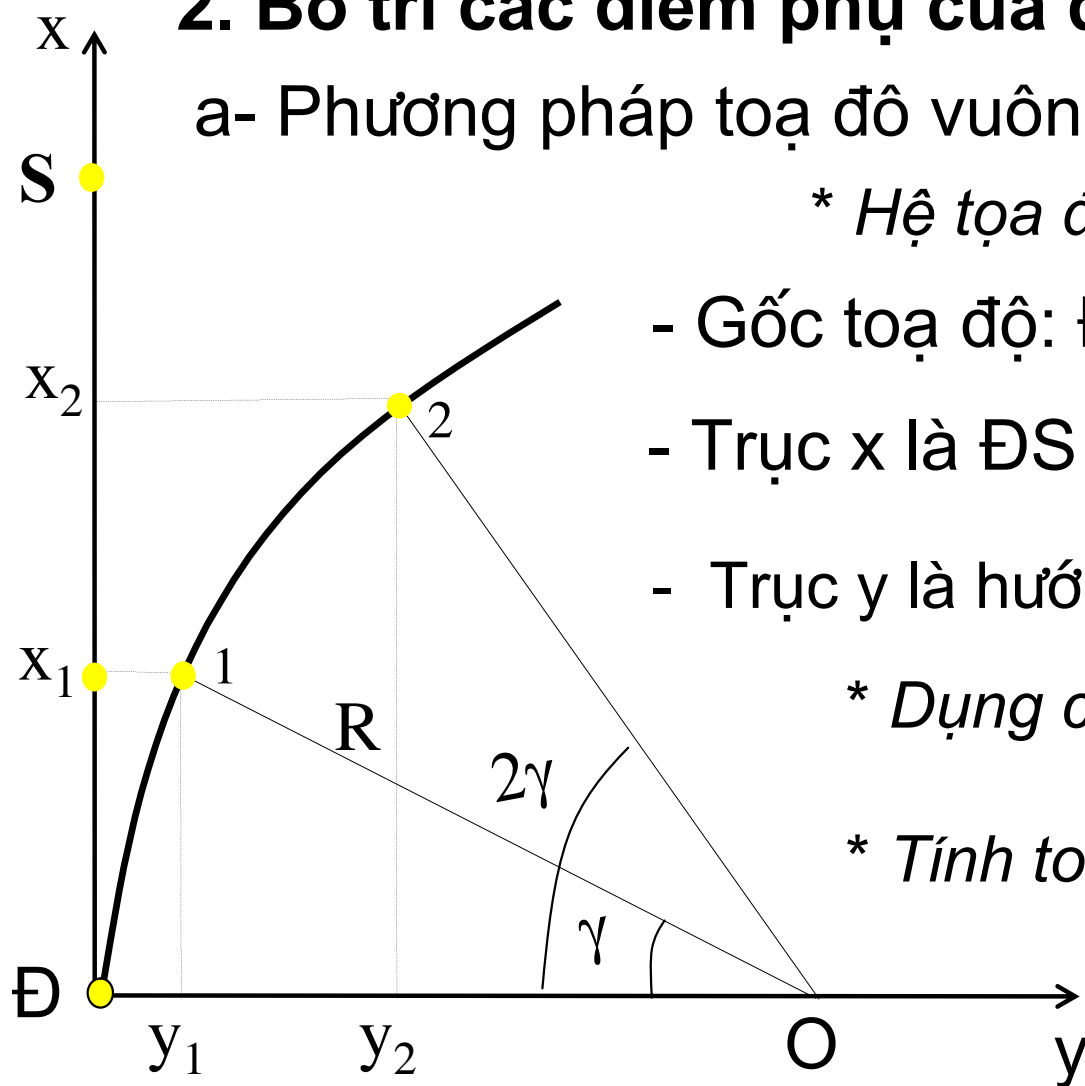
## b. Bố trí các điểm chính



- Đặt máy kinh vĩ tại S lấy hướng ban đầu về 2 là  $0^{\circ}00'00''$ , theo hướng đó dùng thước thép bố trí 1 độ dài là  $SC = T$  đóng được cọc C.
- Quay máy đi 1 góc  $90^{\circ} - \varphi/2$  xác định được hướng phân giác, trên hướng này dùng thước thép bố trí độ dài bằng B đóng được cọc G.
- Quay ống kính đi  $180^{\circ} - \varphi$  tìm được hướng S1, trên hướng này dùng

## 2. Bố trí các điểm phụ của đường cong

### a- Phương pháp tọa độ vuông góc



\* Hệ tọa độ

- Gốc tọa độ: Đ (hay C)

- Trục x là ĐS

- Trục y là hướng tâm của cung tròn

\* Dụng cụ:

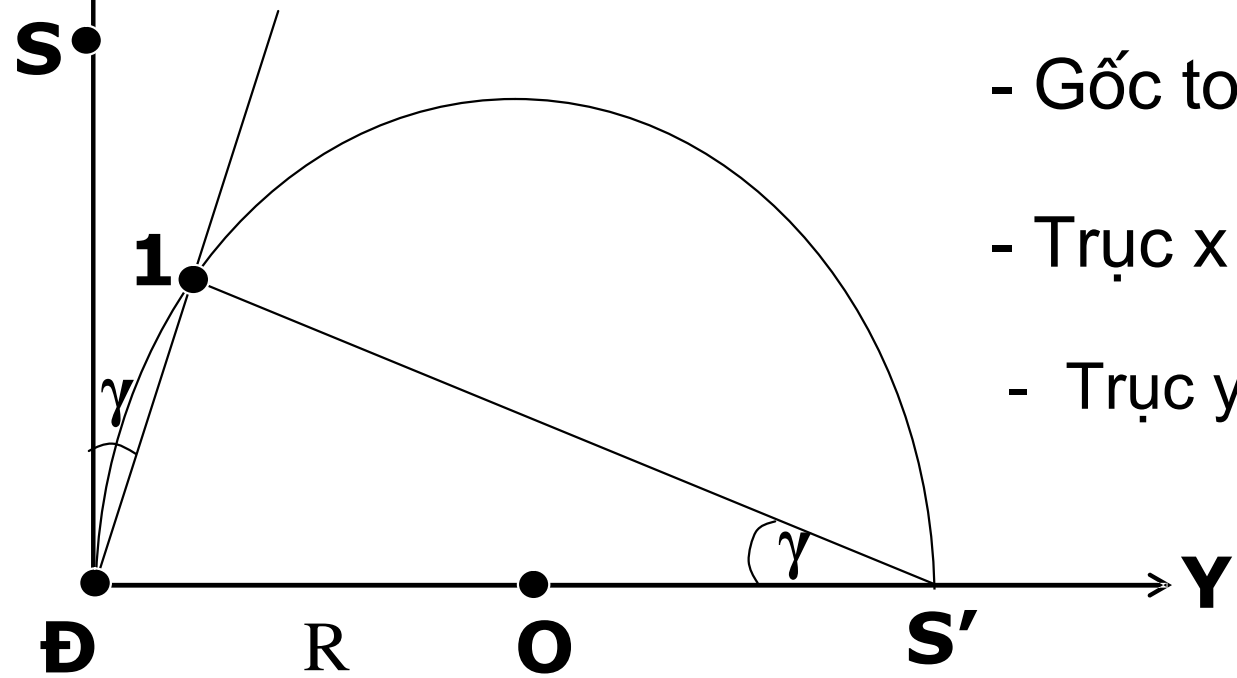
\* Tính toán:

$$x_1 = R \sin \gamma$$

$$y_1 = R - R \cos \gamma$$

\* Cách làm:

**X** b- Phương pháp tọa độ cực (PP góc lệch và dây cung)



\* **Hệ tọa độ**

- Góc tọa độ:
- Trục x
- Trục y

\* **Dụng cụ:**

\* **Tính toán**

$$\widehat{SD1} = \widehat{1S'D} = \gamma$$

$$Đ1 = S_1 = 2R \cdot \sin \gamma$$

\* **Phương pháp bố trí**

## c- Phương pháp dây cung kéo dài

\* **Hệ tọa độ**

\* **Dụng cụ:**

\* **Tính toán:**

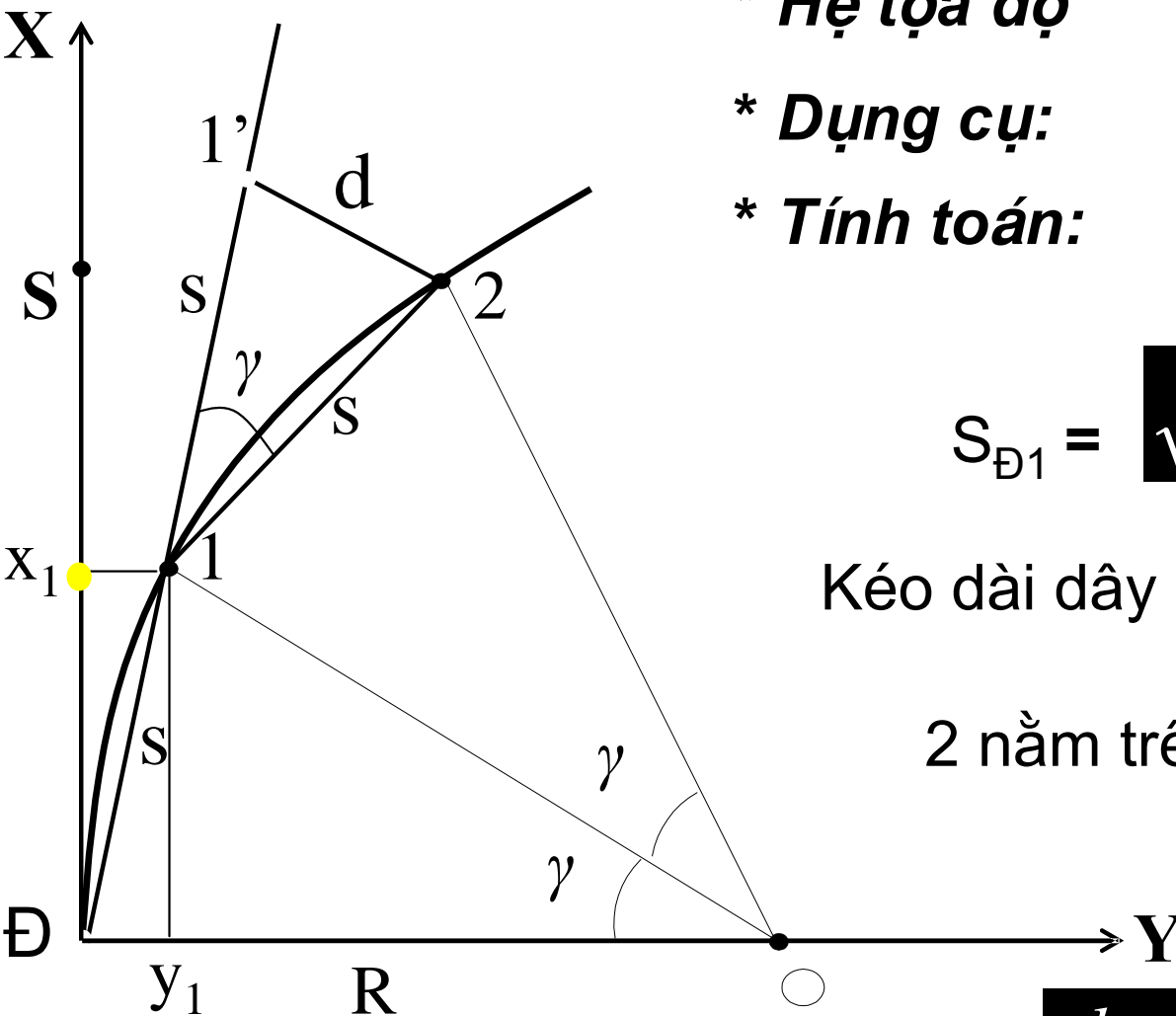
$$x_1 = R \sin \gamma$$

$$y_1 = R - R \cos \gamma$$

$$S_{Đ1} = \sqrt{x_1^2 + y_1^2} = 2R \cdot \sin \gamma / 2$$

Kéo dài dây cung 1 đoạn 11' =  $S_{Đ1} = s$

2 nằm trên dây cung 12 =  $S_{Đ1} = s$



$$\frac{d}{s} = \frac{s}{R}$$

$$d = \frac{s^2}{R}$$

\* **Phương pháp bố trí**